

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK
Số: 101/QĐ-TA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị An;
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 114/QĐ-TA ngày 17 tháng 6 năm 2019, đối với:

Họ và tên: **LÔ ĐÌNH T**; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 14 tháng 7 năm 1990; tại: Tương D, Nghệ An;

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 07/12;

Nơi đăng ký HKTT: xã Tam Đ, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông Lô Đình T1 và con bà Kha Thị L.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Phụng Huy - Chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 24/4/2019, qua công tác quản lý địa bàn Tổ cảnh sát phòng chống tội phạm Công an phường Tân A tuần tra phát hiện đối tượng lang thang có biểu hiện nghi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an phường đã đưa đối tượng Lô Đình T đi xét nghiệm chất ma túy tại Bệnh viện đa khoa thành phố B. Kết quả xét nghiệm của Bệnh viện đa khoa thành phố B xác định T dương tính với chất ma túy (Heroin).

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B: Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013, Văn bản đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ số 09/VBĐN-CAP ngày 20/5/2019 của Công an phường Tân A, thành phố B về việc đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Thông báo số 95/TB-TP ngày 22/5/2019 của Phòng Tư pháp thành phố về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lô Đình T do Công an phường Tân A lập đã thể hiện: Lô Đình T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2015 và nghiện cho đến nay, trong thời gian sử dụng ma túy chưa bị phát hiện, xử lý lần nào. Qua xác minh nơi cư trú xác định Lô Đình T có hộ khẩu thường trú tại: Bản Quang P, xã Tam Đ, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An, hiện đang lang thang trên địa bàn thành phố B và không có nơi cư trú ổn định. Do vậy, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lô Đình T với thời gian từ 14 tháng đến 16 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B: Tòa án nhân dân thành phố B đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự thủ tục tiến hành phiên họp, đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B giải quyết theo hướng đồng ý với đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lô Đình T, thời gian từ 14 tháng đến 16 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến trình bày của những người tham gia phiên họp, xét thấy:

Lô Đình T là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, buộc Lô Đình T phải biết rõ ma túy là chất gây nghiện nặng, do nhà nước độc quyền quản lý, cấm sử dụng, có khả năng ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần của con người và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Lô Đình T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2015 và nghiện cho đến nay, trong thời gian sử dụng ma túy chưa bị phát hiện, xử lý lần nào. Qua xác minh nơi cư trú xác định Lô Đình T có hộ khẩu thường trú tại: Bản Quang P, xã Tam Đ, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An, hiện đang lang thang trên địa bàn thành phố B và không có nơi cư trú ổn định. Ngày 24/4/2019, Lô Đình T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an phường Tân A, thành phố B phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính. Do vậy, Cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lô Đình T là đầy đủ và hợp lệ theo đúng quy định tại các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

“1. Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định.”

Xét hành vi sử dụng chất ma túy của Lô Đình T có tính liên tục. Do đó để tạo điều kiện cho Lô Đình T chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề nên căn cứ vào các Điều 6, Điều 95, Điều 96, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lô Đình T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lô Đình T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc 16 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ: Thôn 4, xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được quyết định; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, thương binh và Xã hội thành phố B; Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi nhận:

- VKSND TP.B;
- Phòng LĐTB &XH TP.B;
- Công an phường Tân A;
- UBND phường Tân A;
- Cơ sở ĐT,CN ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị An